

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÙ LAO DUNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-ST.

Ngày: 24 - 5 - 2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÙ LAO DUNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Đua.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Phúc

2. Ông Võ Quốc Hưng

Thư ký phiên tòa: Ông Tô Văn Thừa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2019/TLST-HS, ngày 10 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị P, sinh năm 1980 tại huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp B, xã An T2, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (còn sống) và bà Nguyễn Thị A (còn sống); chồng, con: Người chồng thứ nhất tên Bùi Văn C, sinh năm 1979 (sống như vợ chồng không có đăng ký kết hôn, hiện không còn sống chung), người chồng thứ hai tên: Phan Văn L, sinh năm 1975 (sống chung như vợ chồng không có đăng ký kết hôn, hiện không còn sống chung); con có 02 người; Anh chị em ruột: có 07 người, lớn nhất sinh năm 1967, nhỏ nhất sinh năm 1984; tiền án: Ngày 16/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện CLD tuyên phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội đánh bạc; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/3/2019 cho đến nay (có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Trần Văn V, sinh năm 1960; Cư trú tại: Ấp B, xã An T2, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

+ Bà Trần Thị T, sinh năm 1955; Cư trú tại: Ấp B, xã An T2, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

+ Anh Lâm Văn T, sinh năm 1984; Cư trú tại: Ấp B, xã An T2, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

+ Bà Võ Thị L, sinh năm 1968; Cư trú tại: Ấp N, xã An T3, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

+ Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1987; Cư trú tại: Ấp N, xã An T3, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

** Người làm chứng:*

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; Cư trú tại: Ấp B, xã An T2, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

+ Bà Võ Thị K, sinh năm 1951; Cư trú tại: Ấp B, xã An T2, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/10/2018, sau khi nhận được tin tố giác của quần chúng nhân dân là tại nhà ông Nguyễn Văn Ng, địa chỉ: Ấp B, xã An T2, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng có nhiều người tụ tập đánh bài ăn thua bằng tiền, Công an xã An T2 phối hợp với Công an huyện CLD tiến hành kiểm tra và bắt quả tang các đối tượng: Nguyễn Thị P, Trần Văn V, Trần Thị T, Lâm Văn T, Võ Thị L và Nguyễn Thị K có hành vi đánh bài bình Ấn Độ sáu lá ăn thua bằng tiền, mỗi bàn ăn thua từ 10.000 đồng đến 30.000 đồng, cơ quan Công an đã thu giữ trên chiếu bạc số tiền 220.000 đồng, 38 lá bài tây, 15 bộ bài tây (trong đó có 10 bộ đã sử dụng, 05 bộ chưa sử dụng); thu giữ tiền để đánh bạc trên người của Nguyễn Thị P là 130.000 đồng, của Võ Thị L là 915.000 đồng, của Trần Văn V là 707.000 đồng, của Lâm Văn T là 2.495.000 đồng.

Trên cơ sở kết quả điều tra cùng những tài liệu chứng cứ thu được cho thấy: Đối với Nguyễn Thị P là người bị kết án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích lại tiếp tục đánh bạc ăn thua bằng tiền nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CLD đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị P về

tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự và áp biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Đối với Trần Văn V, Trần Thị T, Lâm Văn T, Võ Thị L và Nguyễn Thị K là người không có tiền án, không tiền sự, khi tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền với Nguyễn Thị P với số tiền thu được trên chiếu bạc và trên người là 4.467.000 đồng, chưa đến mức xử lý trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện CLD đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với những người nêu trên để tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền thu giữ trên người dùng để đánh bạc của Võ Thị L, Trần Văn V và Lâm Văn T.

Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CLD đã thu giữ: Tiền Việt Nam đồng thu trên người của Nguyễn Thị P là 130.000 đồng; Tiền Việt Nam đồng thu trên chiếu bạc là 220.000 đồng; 38 lá bài tây đã qua sử dụng và 15 bộ bài tây (trong đó có 10 bộ đã qua sử dụng, 05 bộ chưa sử dụng).

Tại bản Cáo trạng số: 03/CT-VKS-CLD, ngày 08 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CLD đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện CLD để xét xử Nguyễn Thị P về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Cáo trạng số: 03/CT-VKS-CLD, ngày 08 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CLD. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là: Bị cáo không có tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra cha của bị cáo là ông Nguyễn Văn L cũng có công với Nhà nước. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên phạt bị cáo P tù 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án;

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu, tiêu hủy: 38 lá bài tây đã qua sử dụng và 15 bộ bài tây (trong đó có 10 bộ đã qua sử dụng, 05 bộ chưa sử dụng). Đối với số tiền thu giữ trên chiếu bạc 220.000 đồng, thu giữ trên người dùng để đánh bạc của bị cáo Nguyễn Thị P là 130.000 đồng, đề nghị của Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

- Ý kiến của bị cáo P: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo chăm sóc và nuôi dưỡng con nhỏ.

- Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn V, bà Trần Thị T, anh Lâm Văn T, bà Võ Thị L và chị Nguyễn Thị K: Thống nhất với nội dung bản cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CLD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CLD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người làm chứng bà Võ Thị K vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Do việc vắng mặt của bà K tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt đối với người làm chứng nêu trên theo quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thị P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản ảnh vật chứng và các chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu giữ trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Đối Nguyễn Thị P vào ngày 16/11/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện CLD tuyên phạt 06 tháng tù về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày 16/11/2017. Tuy nhiên, đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/10/2018 (chưa hết thời gian thử thách), bị cáo tiếp tục cùng với Trần Văn V, Trần Thị T, Lâm Văn T, Võ Thị L và Nguyễn Thị K có hành vi đánh bài ăn thua bằng tiền và bị lực lượng công an bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 220.000 đồng, thu giữ trên người của bị cáo Nguyễn Thị P là 130.000 đồng, của Võ Thị L là 915.000 đồng, của Trần Văn V là 707.000 đồng và của Lâm Văn T là 2.495.000 đồng. Việc bị cáo P phạm tội lần này thuộc trường hợp là đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn quy phạm, nên bị cáo phạm vào tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo như đã nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân bị cáo đã bị xử phạt về tội đánh bạc trước đó chưa được xóa án tích, bị cáo nhận thức được việc đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật. Lẽ ra, trong thời gian thử thách bị cáo phải nghiêm chỉnh chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước tại nơi cư trú, nhưng chỉ vì bản tính xem thường pháp luật, muốn có tiền xài một cách trái pháp luật nên đã phạm vào tội đánh bạc. Vì vậy, với hành vi phạm tội đã thực hiện, bị cáo phải bị trừng trị đích đáng theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ áp

dụng một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, để có tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Cho nên Cáo trạng số: 03/CT-VKS-CLD, ngày 08 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CLD truy tố bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cha của bị cáo là ông Nguyễn Văn L cũng có công với Nhà nước. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Thị P nhằm giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Đồng thời cũng thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 38 lá bài tây đã qua sử dụng và 15 bộ bài tây (trong đó có 10 bộ đã qua sử dụng, 05 bộ chưa sử dụng). Đối với số tiền thu giữ trên chiếu bạc 220.000 đồng, thu giữ trên người dùng để đánh bạc của bị cáo Nguyễn Thị P là 130.000 đồng, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước. Đối với số tiền thu giữ trên người dùng để đánh bạc của Võ Thị L là 915.000 đồng, của Trần Văn V là 707.000 đồng và của Lâm Văn T là 2.495.000 đồng do Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý xong, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Đối với ông Trần Văn V, bà Trần Thị T, anh Lâm Văn T, bà Võ Thị L và bà Nguyễn Thị K mặc dù có cùng tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền cùng với bị cáo P, tuy nhiên tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc và trên người dùng để đánh bạc 4.467.000 đồng, chưa đủ định lượng để khởi tố về tội đánh bạc nên đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CLD xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[7] Xét lời đề nghị của Vị Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội “Đánh bạc”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc kể từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu, tiêu hủy: 38 lá bài tây đã qua sử dụng và 15 bộ bài tây (trong đó có 10 bộ đã qua sử dụng, 05 bộ chưa sử dụng).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền thu giữ trên chiếu bạc 220.000 đồng, số tiền thu giữ trên người dùng để đánh bạc của bị cáo P là 130.000 đồng. Đối với số tiền thu giữ trên người dùng để đánh bạc của Võ Thị L là 915.000 đồng, của Trần Văn V là 707.000 đồng và của Lâm Văn T là 2.495.000 đồng do Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý xong, nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử buộc bị cáo Nguyễn Thị P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*).

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện CLD;
- Chi cục THADS huyện CLD;
- CAND huyện CLD;
- Cơ quan THAHS huyện CLD;
- Bị cáo và người CQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Đua